

**NGHỊ ĐỊNH**  
**Quy định chi tiết một số điều**  
**và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản**

Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Nghị định số 47/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều về biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.<sup>1</sup>*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản về cấp, thu hồi Thẻ đấu giá viên; hình thức đấu giá trực tuyến; đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Nghị định này áp dụng với tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên, người có tài sản đấu giá, Hội đồng đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100%

---

<sup>1</sup> Nghị định số 47/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản có căn cứ ban hành như sau:

*“Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;*

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản.”*

vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng, cơ quan quản lý nhà nước về đấu giá tài sản, cá nhân, tổ chức có liên quan.

2. Thương nhân, tổ chức không phải là tổ chức đấu giá tài sản thiết lập Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến theo quy định của pháp luật về thương mại điện tử không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định này.

## **Chương II**

# **CẤP, THU HỒI THẺ ĐẤU GIÁ VIÊN, ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN THÀNH LẬP TRƯỚC NGÀY LUẬT ĐẤU GIÁ TÀI SẢN CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH**

## **Mục 1**

### **CẤP, THU HỒI THẺ ĐẤU GIÁ VIÊN**

#### **Điều 3. Thủ tục cấp Thẻ đấu giá viên**

1. Tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng nộp trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Thẻ đấu giá viên cho đấu giá viên của tổ chức mình đến Sở Tư pháp nơi tổ chức có trụ sở. Hồ sơ bao gồm:

a) Giấy đề nghị cấp Thẻ đấu giá viên;

b) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Chứng chỉ hành nghề đấu giá của đấu giá viên được đề nghị cấp Thẻ;

c) 01 ảnh màu cỡ 2 cm x 3 cm (ảnh chụp không quá 06 tháng trước ngày nộp ảnh).

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều này, Sở Tư pháp cấp Thẻ đấu giá viên; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày cấp Thẻ đấu giá viên, Sở Tư pháp đăng tải danh sách đấu giá viên trên Công thông tin điện tử của Sở Tư pháp, đồng thời gửi Bộ Tư pháp.

3. Thẻ đấu giá viên chỉ có giá trị khi đấu giá viên hành nghề trong tổ chức đã đề nghị cấp Thẻ. Đấu giá viên chỉ được điều hành cuộc đấu giá sau khi được Sở Tư pháp cấp Thẻ. Khi điều hành cuộc đấu giá tài sản đấu giá viên phải đeo Thẻ. Người được cấp Thẻ đấu giá viên không được kiêm nhiệm hành nghề công chứng, thừa phát lại.

4. Phôi Thẻ đấu giá viên do Bộ Tư pháp phát hành.

#### **Điều 4. Thủ tục cấp lại Thẻ đấu giá viên**

1. Trường hợp đấu giá viên hành nghề trong tổ chức bị mất Thẻ đấu giá viên, Thẻ đấu giá viên bị hư hỏng không thể sử dụng được thì tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu

của tổ chức tín dụng gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Thẻ đấu giá viên theo cách thức quy định tại khoản 1 Điều 3 của Nghị định này. Hồ sơ bao gồm:

- a) Giấy đề nghị cấp lại Thẻ đấu giá viên;
- b) 01 ảnh màu cỡ 2 cm x 3 cm (ảnh chụp không quá 06 tháng trước ngày nộp ảnh).

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị, Sở Tư pháp cấp lại Thẻ đấu giá viên; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản.

### **Điều 5. Thủ tục thu hồi Thẻ đấu giá viên**

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá, Sở Tư pháp nơi đã cấp Thẻ đấu giá viên quyết định thu hồi Thẻ đấu giá viên của người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá. Quyết định thu hồi Thẻ đấu giá viên được gửi cho người bị thu hồi Thẻ, tổ chức nơi người đó hành nghề, Bộ Tư pháp và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

Thẻ đấu giá viên không còn giá trị sử dụng kể từ thời điểm Bộ trưởng Bộ Tư pháp thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá.

## **Mục 2**

### **ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN THÀNH LẬP TRƯỚC NGÀY LUẬT ĐẤU GIÁ TÀI SẢN CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH**

**Điều 6. Đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp**

1. Trường hợp doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp thành doanh nghiệp đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 23 của Luật đấu giá tài sản thì nộp trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác 01 bộ hồ sơ đăng ký hoạt động đến Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp có trụ sở. Hồ sơ bao gồm các giấy tờ quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 25 của Luật đấu giá tài sản.

2. Doanh nghiệp đấu giá tài sản được Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động kế thừa toàn bộ quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ trong hoạt động đấu giá tài sản của doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành.

3. Doanh nghiệp đấu giá tài sản được Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động công bố nội dung đăng ký hoạt động theo quy định tại Điều 28 của Luật đấu giá tài sản. Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cung cấp thông tin về nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 27 của Luật đấu giá tài sản.

**Điều 7. Đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành tiếp tục hoạt động đấu giá tài sản và kinh doanh các ngành nghề khác**

1. Trường hợp doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành tiếp tục hoạt động đấu giá tài sản và kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp thì thành lập doanh nghiệp đấu giá tài sản mới theo quy định tại Điều 25 của Luật đấu giá tài sản.

2. Doanh nghiệp đấu giá tài sản mới được thành lập theo quy định của Luật đấu giá tài sản kế thừa toàn bộ các quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ trong hoạt động đấu giá tài sản của doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành.

3. Sau khi doanh nghiệp đấu giá tài sản mới được Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động, doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành phải chấm dứt hoạt động đấu giá tài sản và không được sử dụng cụm từ “đấu giá tài sản” trong tên gọi của mình.

4. Doanh nghiệp đấu giá tài sản được Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động công bố nội dung đăng ký hoạt động theo quy định tại Điều 28 của Luật đấu giá tài sản. Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cung cấp thông tin về nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 27 của Luật đấu giá tài sản.

**Chương III  
HÌNH THỨC ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN**

**Điều 8. Nguyên tắc đấu giá trực tuyến**

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.
2. Bảo mật về tài khoản truy cập, thông tin về người tham gia đấu giá và các thông tin khác theo quy định của pháp luật.
3. Bảo đảm tính khách quan, minh bạch, an toàn, an ninh mạng.
4. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có tài sản, người tham gia đấu giá và cá nhân, tổ chức có liên quan.

**Điều 9. Tổ chức cuộc đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến<sup>2</sup>**

1. Trong trường hợp đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến thì tổ chức đấu giá tài sản, Hội đồng đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng thực hiện trình tự, thủ tục đấu giá tài sản quy định tại Chương III và Chương IV của Luật

---

<sup>2</sup> Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 47/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

Đấu giá tài sản, quy định tại Chương III của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản và quy định của Nghị định này.

2. Tổ chức đấu giá tài sản, Hội đồng đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng tổ chức việc đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến thông qua việc thuê, sử dụng Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Trang thông tin đấu giá trực tuyến được thiết lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về thông tin và truyền thông, pháp luật về thương mại điện tử, bao gồm Trang thông tin đấu giá trực tuyến quốc gia, Trang thông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng và Trang thông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản.

3. Tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng chỉ được sử dụng Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của tổ chức mình để tổ chức việc đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến đối với tài sản là nợ xấu và tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu theo quy định của pháp luật.

4. Chi phí tham gia Trang thông tin đấu giá trực tuyến quốc gia, chi phí thuê tổ chức đấu giá tài sản có Trang thông tin đấu giá trực tuyến để tổ chức cuộc đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến được tính vào chi phí đấu giá tài sản quy định tại khoản 2 Điều 66 của Luật Đấu giá tài sản.

5. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính, bộ, ngành liên quan quy định chi phí sử dụng Trang thông tin đấu giá trực tuyến quốc gia thuộc Cổng thông tin đấu giá tài sản quốc gia.

### **Điều 10. Trình tự tổ chức đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến<sup>3</sup>**

1. Tổ chức đấu giá tài sản, Hội đồng đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng đăng tải Quy chế cuộc đấu giá, Thông báo công khai việc đấu giá, kèm theo danh mục tài sản, hình ảnh, tài liệu liên quan đến tài sản (nếu có) trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến.

2. Người tham gia đấu giá xem tài sản đấu giá trực tuyến hoặc xem tài sản trực tiếp theo Quy chế cuộc đấu giá; đăng ký tham gia đấu giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Người tham gia đấu giá mua hồ sơ tham gia đấu giá thì được cấp một tài khoản truy cập thông qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.

Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản truy cập để được hướng dẫn cách thức nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến, nộp tiền đặt trước thông qua các

<sup>3</sup> Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 47/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

hình thức thanh toán trực tuyến, cách thức tham gia đấu giá, trả giá và các nội dung cần thiết khác khi tham gia Trang thông tin đấu giá trực tuyến.

3. Người tham gia đấu giá nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và tiền đặt trước hợp lệ thì được sử dụng tài khoản truy cập để tham gia cuộc đấu giá theo Quy chế cuộc đấu giá.

Người đủ điều kiện tham gia đấu giá mà không truy cập tài khoản đã được cấp để tham gia trả giá theo thời gian quy định trong Quy chế cuộc đấu giá thì được coi là không tham gia cuộc đấu giá quy định tại điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản, trừ trường hợp bất khả kháng.

Thời gian trả giá của cuộc đấu giá do tổ chức đấu giá tài sản thỏa thuận với người có tài sản nhưng tối thiểu là mười lăm phút.

4. Tổ chức đấu giá tài sản phân công đấu giá viên, Hội đồng đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng phân công thành viên điều hành cuộc đấu giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Tại thời điểm kết thúc cuộc đấu giá, việc xác định người trúng đấu giá được thực hiện như sau:

a) Trường hợp việc trả giá được thực hiện bằng phương thức trả giá lên thì người trúng đấu giá là người có mức trả giá cao nhất được hệ thống mạng đấu giá ghi nhận;

b) Trường hợp việc trả giá được thực hiện bằng phương thức đặt giá xuống thì người trúng đấu giá là người đầu tiên chấp nhận mức giá khởi điểm hoặc giá đã giảm được hệ thống mạng đấu giá tài sản ghi nhận.

Người trúng đấu giá quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều này được công bố trên hệ thống mạng đấu giá trực tuyến ngay sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

5. Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ thư điện tử của người tham gia đấu giá đã đăng ký với tổ chức đấu giá tài sản, Hội đồng đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng ngay sau khi công bố người trúng đấu giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến.

### **Điều 11. Thông báo kết quả đấu giá trực tuyến**

1. Tổ chức đấu giá tài sản, Hội đồng đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu giá ngay sau khi có kết quả đấu giá trực tuyến.

2. Thông báo phải ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận giá trúng đấu giá.

### **Điều 12. Biên bản cuộc đấu giá trực tuyến**

Biên bản cuộc đấu giá trực tuyến phải ghi nhận thời điểm bắt đầu tiên hành đấu giá, thời điểm kết thúc cuộc đấu giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng

đấu giá, người trúng đấu giá. Diễn biến của cuộc đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận phải được trích xuất, có xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến và đính kèm biên bản đấu giá.

Biên bản đấu giá phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá và có chữ ký của đấu giá viên, thành viên được Hội đồng đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người có tài sản đấu giá. Trong trường hợp cuộc đấu giá do Hội đồng đấu giá tài sản thực hiện thì biên bản đấu giá còn phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng.

Biên bản đấu giá được gửi cho người trúng đấu giá để ký. Việc sử dụng chữ ký số trong biên bản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

### **Điều 13. Yêu cầu đối với Trang thông tin đấu giá trực tuyến<sup>4</sup>**

1. Công khai, minh bạch, không hạn chế truy cập, tiếp cận thông tin.
2. Thời gian trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến là thời gian thực và là thời gian chuẩn trong đấu giá trực tuyến.
3. Hoạt động ổn định, liên tục và phải đạt cấp độ 3 theo quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
4. Đáp ứng các yêu cầu về việc kết nối, tích hợp và chia sẻ dữ liệu thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ thông tin.
5. Có các chức năng nghiệp vụ tối thiểu sau đây:
  - a) Cho phép cá nhân, tổ chức đăng ký tài khoản tham gia đấu giá. Mỗi cá nhân, tổ chức được đăng ký duy nhất một tài khoản tham gia đấu giá, trả giá.
  - b) Đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin của người tham gia đấu giá, tài khoản truy cập, việc tham gia trả giá, giá đã trả bằng mã định danh riêng.
  - c) Hiện thị công khai, trung thực giá trả của người tham gia đấu giá; thực hiện ghi lại thông tin và truy xuất được lịch sử các giao dịch, mức giá được trả tại các cuộc đấu giá, việc rút lại giá đã trả và những thông tin cần thiết khác trong quá trình tổ chức đấu giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến.
  - d) Hiện thị liên tục trong suốt thời gian đấu giá mức giá cao nhất đã trả đối với phương thức trả giá lên và mức giá bằng giá khởi điểm hoặc giá đã giảm thấp nhất đối với phương thức đặt giá xuống để những người tham gia đấu giá có thể xem được; người đủ điều kiện tham gia đấu giá nhưng không tham gia cuộc đấu giá;

<sup>4</sup> Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định số 47/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

đ) Bảo đảm người tham gia đấu giá không thể nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá sau thời điểm kết thúc nộp hồ sơ; thực hiện việc trả giá sau thời điểm kết thúc cuộc đấu giá.

**Điều 14. Thẩm định điều kiện đối với Trang thông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản<sup>5</sup>**

1. Tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng gửi Đề án xây dựng Trang thông tin đấu giá trực tuyến đến Bộ Tư pháp. Đề án có các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định này.

2. Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định thành lập Hội đồng thẩm định Trang thông tin đấu giá trực tuyến và ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng; thành phần Hội đồng gồm đại diện Bộ Tư pháp làm Chủ tịch Hội đồng, đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan, các chuyên gia có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực đấu giá, công nghệ thông tin.

3. Hội đồng thẩm định điều kiện đối với Trang thông tin đấu giá trực tuyến xem xét, thẩm định theo các nội dung sau đây:

- a) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, cơ sở vật chất và đội ngũ nhân sự vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản;
- b) Các yêu cầu quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định này.

**Điều 15. Phê duyệt Trang thông tin đấu giá trực tuyến, dừng việc thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến<sup>6</sup>**

1. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được Đề án xây dựng Trang thông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, phê duyệt Trang thông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng.

2. Danh sách tổ chức đấu giá tài sản có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được đăng tải trên Trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản.

3. Định kỳ hằng năm hoặc trong trường hợp đột xuất, Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương kiểm tra việc quản lý, vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng đã được phê duyệt. Trường hợp Trang thông tin đấu giá trực tuyến không đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định này thì tổ

<sup>5</sup> Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Nghị định số 47/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

<sup>6</sup> Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Nghị định số 47/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.



chức đấu giá tài sản có Trang thông tin đấu giá trực tuyến đó, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng có trách nhiệm nâng cấp hệ thống đấu giá trực tuyến trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày được yêu cầu.

4. Sau thời hạn quy định tại khoản 3 Điều này mà Trang thông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng không đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định này thì Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét dừng việc thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến đối với Trang thông tin đấu giá trực tuyến do Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét dừng việc thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến đối với Trang thông tin đấu giá trực tuyến do Giám đốc Sở Tư pháp phê duyệt.

**Điều 16. Trách nhiệm của Bộ Tư pháp, tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng trong việc xây dựng, quản lý, vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến<sup>7</sup>**

1. Trách nhiệm của Bộ Tư pháp:

a) Chủ trì xây dựng và ban hành Đề án xây dựng Cổng thông tin đấu giá tài sản quốc gia có chức năng đăng thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, đăng thông báo việc đấu giá và đấu giá trực tuyến;

b) Quản lý, vận hành và hướng dẫn sử dụng Trang thông tin đấu giá trực tuyến quốc gia thuộc Cổng thông tin đấu giá tài sản quốc gia; bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp hệ thống đấu giá trực tuyến bảo đảm đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định này;

c) Cung cấp các dịch vụ hướng dẫn người có tài sản, tổ chức đấu giá tài sản, người tham gia đấu giá thực hiện đấu giá trực tuyến và đăng ký, đăng tải thông tin trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến quốc gia;

d) Bảo mật thông tin trong quá trình vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến quốc gia khi đấu giá trực tuyến theo quy định;

đ) Lưu trữ thông tin phục vụ công tác tra cứu, theo dõi, giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán;

e) Thông báo công khai điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin của người sử dụng khi tham gia Trang thông tin đấu giá trực tuyến quốc gia;

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác về đấu giá tài sản được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

<sup>7</sup> Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 47/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

2. Trách nhiệm của tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng:

a) Xây dựng, quản lý, vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến của mình; chịu trách nhiệm về kết quả đấu giá trực tuyến do mình thực hiện;

b) Bảo mật thông tin về người tham gia đấu giá, tài khoản truy cập trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;

c) Bồi thường thiệt hại do lỗi mà tổ chức gây ra trong quá trình vận hành trang thông tin đấu giá trực tuyến theo quy định của pháp luật;

d) Ban hành, hướng dẫn và công bố trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến cách thức đăng ký tài khoản, việc sử dụng tài khoản, cách thức trả giá, phương thức đấu giá, thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá và thời điểm kết thúc đấu giá, bước giá và công bố kết quả đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến;

đ) Bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp hệ thống đấu giá trực tuyến bảo đảm đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định này.

**Điều 16a. Trách nhiệm của tổ chức đấu giá tài sản, Hội đồng đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng khi sử dụng Trang thông tin đấu giá trực tuyến<sup>8</sup>**

1. Trang bị cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tổ chức hình thức đấu giá trực tuyến.

2. Quản lý và bảo mật thông tin về người tham gia đấu giá, tài khoản, mật khẩu được cấp, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Trường hợp bị mất hoặc phát hiện tài khoản của mình đang bị sử dụng trái phép thì phải thông báo ngay cho cơ quan, tổ chức vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung thực của các thông tin đã đăng ký, đăng tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến khi đăng nhập bằng tài khoản truy cập của mình; kết quả đấu giá trực tuyến do mình thực hiện.

4. Dừng việc tổ chức đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến, dừng cuộc đấu giá trực tuyến và thông báo ngay cho người có tài sản quyết định thời gian tổ chức đấu giá lại trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến khiến cuộc đấu giá không bắt đầu được; thông báo cho người có tài sản biết để hủy kết quả đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến khiến người tham gia đấu giá không thể trả giá, trả giá hợp lệ nhưng không được hệ thống ghi nhận hoặc ghi nhận sai thời gian trả giá.

5. Tuân thủ quy định của Luật Đấu giá tài sản và quy định khác của pháp luật có liên quan.

<sup>8</sup> Điều này được bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 1 của Nghị định số 47/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

### **Điều 16b. Trách nhiệm của người tham gia đấu giá khi tham gia Trang thông tin đấu giá trực tuyến<sup>9</sup>**

1. Đảm bảo trang thiết bị khi tham gia đấu giá; chịu trách nhiệm trong trường hợp hệ thống mạng của mình gặp sự cố dẫn đến không thể tham gia đấu giá, trả giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến.

2. Quản lý và bảo mật tài khoản, mật khẩu được cấp. Trường hợp bị mất hoặc phát hiện tài khoản của mình đang bị sử dụng trái phép thì phải thông báo ngay cho tổ chức đấu giá tài sản, Hội đồng đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung thực của các thông tin đã đăng ký, đăng tải trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến khi đăng nhập bằng tài khoản được cấp.

4. Tuân thủ quy định của Luật Đấu giá tài sản, quy định khác của pháp luật có liên quan và Quy chế cuộc đấu giá.

## **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH<sup>10</sup>**

### **Điều 17. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Khóa đào tạo nghề đấu giá chưa kết thúc tại thời điểm Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục thực hiện theo quy định của Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản.

<sup>9</sup> Điều này được bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 1 của Nghị định số 47/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

<sup>10</sup> Điều 2 và Điều 3 của Nghị định số 47/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023 quy định như sau:

**“Điều 2. Quy định chuyển tiếp**

1. Trường hợp tổ chức đấu giá tài sản đã nộp Đề án thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến hợp lệ theo quy định của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục thẩm định điều kiện và phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến theo quy định của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản.

2. Trong thời hạn 02 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, tổ chức đấu giá tài sản có Trang thông tin đấu giá trực tuyến đã được phê duyệt theo Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản phải bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp hệ thống đấu giá trực tuyến đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định này và báo cáo kết quả cho Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã phê duyệt.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

2. Bộ trưởng Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Nghị định này.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.”

2. Chứng chỉ đào tạo nghề đấu giá được cấp theo quy định của Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản có giá trị như giấy chứng nhận tốt nghiệp đào tạo nghề đấu giá theo quy định của Luật đấu giá tài sản.

Trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành, người có Chứng chỉ đào tạo nghề đấu giá theo quy định của Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản nộp hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá thì không phải tập sự hành nghề đấu giá và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá theo quy định tại Điều 13 của Luật đấu giá tài sản.

3. Trường hợp đấu giá tài sản mà hợp đồng bán đấu giá tài sản đã được ký kết trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành và đã thực hiện việc niêm yết, thông báo công khai nhưng chưa tổ chức cuộc đấu giá thì việc tổ chức cuộc đấu giá được thực hiện theo quy định của Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản.

4. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành, tổ chức đấu giá tài sản đề nghị Sở Tư pháp nơi có trụ sở cấp Thẻ đấu giá viên theo quy định của Nghị định này cho đấu giá viên đã được cấp Thẻ đấu giá viên theo quy định của Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản.

Thẻ đấu giá viên do tổ chức đấu giá tài sản cấp hết hiệu lực kể từ ngày đấu giá viên được Sở Tư pháp cấp Thẻ đấu giá viên theo quy định của Nghị định này.

5. Trong thời gian Trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản chưa được xây dựng, tổ chức đấu giá tài sản, Hội đồng đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng thực hiện việc thông báo công khai theo quy định tại khoản 1 Điều 57 của Luật đấu giá tài sản trên báo in hoặc báo hình của Trung ương hoặc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có tài sản đấu giá.

6. Trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày Luật đấu giá tài sản có Hiệu lực thi hành, Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ra quyết định đổi tên Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản được thành lập trước ngày 01 tháng 7 năm 2017 thành Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản.

Trong thời gian chưa đổi tên thì Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản thực hiện hoạt động đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản.

### **Điều 18. Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2017 và thay thế Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản.

**Điều 19. Trách nhiệm thi hành**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**BỘ TƯ PHÁP**

Số: 4716/VBHN-BTP

**XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2023

***Nơi nhận:***

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Công thông tin điện tử Chính phủ (để đăng tải);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (để đăng tải);
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, BTTP (02b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Mai Lương Khôi**